

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CHỈ
CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP
LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐÁM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU.
MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN CÔNG TRÌNH

(Số 0100106190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/04/2006,
thay đổi lần thứ 10 ngày 07 tháng 04 năm 2016)

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.39332225 Fax: 04.39332225

TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á



ASEAN SECURITIES

Bản thông tin tóm tắt này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. Công ty cổ phần Cơ điện công trình

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.3933 2225 Fax: 04.3933 2225

Website: www.mescvn.com.vn

2. Công ty cổ phần Chứng khoán Đông Nam Á

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.38241622 Fax: 04.39341057

Website: www.aseansc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Ông Nguyễn Kim Cương

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 04.3933 2225

Fax: 04.3933 2225

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	1
1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	1
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	1
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	3
5. Cơ cấu tổ chức của Công ty	3
6. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	6
7. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	8
7.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2016.....	8
7.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/08/2016 ..	9
7.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ	9
8. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	9
9. Hoạt động kinh doanh.....	10
10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	11
11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	13
12. Chính sách đối với người lao động.....	14
13. Tình hình tài chính	15
14. Tài sản	19
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	20
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng	22
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	22
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	22
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	22
1. Cơ cấu thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị. Danh sách và Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	22
2. Ban kiểm soát.....	27
3. Ban Giám đốc và kế toán trưởng	29
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	29
III. PHỤ LỤC	30
1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015.....	30
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần.....	30

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1:	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2016.....	8
Bảng 2:	Cơ cấu doanh thu qua các năm.....	11
Bảng 3:	Cơ cấu lợi nhuận qua các năm	11
Bảng 4:	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	11
Bảng 5:	Số lượng người lao động của Công ty	14
Bảng 6:	Các khoản phải nộp theo luật định.....	16
Bảng 7:	Tình hình trích lập các quỹ theo luật định.....	17
Bảng 8:	Các khoản phải thu của Công ty	17
Bảng 9:	Các khoản phải trả của Công ty.....	18
Bảng 10:	Các khoản đầu tư tài chính của Công ty	18
Bảng 11:	Các chỉ tiêu tài chính.....	19
Bảng 12:	Tài sản cố định của Công ty tại 31/12/2015.....	19
Bảng 13:	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	20
Bảng 14:	Tình hình đất đai, nhà xưởng.....	20
Bảng 15:	Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2018	20
Bảng 16:	Danh sách thành viên HĐQT	22
Bảng 17:	Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	27
Bảng 18:	Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	29

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên công ty	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN CÔNG TRÌNH
Tên tiếng Anh	:	MECHANICAL, ENGINEERING SERVICE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	MESC.,JSC
Địa chỉ	:	Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại	:	04.39332225
Fax	:	04.39332225
Email	:	mescvn@fpt.vn
Website	:	www.mescvn.com.vn
Người đại diện theo pháp luật	:	Nguyễn Quốc Đảm – Chủ tịch HĐQT Nguyễn Kim Cương – Tổng Giám đốc
Tài khoản ngân hàng giao dịch	:	
Vốn điều lệ đăng ký	:	186.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	186.000.000.000 đồng
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	05/8/2016

Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/04/2016, thay đổi lần thứ 10 ngày 07/4/2016, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

Xây dựng công trình công ích; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại,...

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Mã chứng khoán: MES
 - Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 18.600.000 cổ phiếu
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức ĐKGD (nếu có): 91.600 cổ phiếu¹ (chiếm 0,49% chứng khoán đăng ký)
- ¹ Đây là số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng của người lao động mua ưu đãi theo năm cam kết, với thời gian bắt đầu hạn chế chuyển nhượng từ ngày 04/04/2016, kết thúc hạn chế

chuyển nhượng là 02/04/2026 và số lượng cổ phiếu của thành viên Hội đồng quản trị bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện công trình.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 31/08/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân Công ty cổ phần Cơ điện công trình là một đơn vị hậu cần xuất sắc của ngành giao thông công chính Hà Nội thuộc Sở quản lý công trình đô thị, Xí nghiệp Cơ Điện công trình một doanh nghiệp Nhà Nước được giao nhiệm vụ thiết kế, sản xuất, đại tu những thiết bị máy móc chuyên dùng của ngành giao thông công chính. Xí nghiệp Cơ Điện Công trình được UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định số: 2723 QĐ/UB ngày 07 tháng 11 năm 1992, cho phép thành lập Công ty với tên gọi : Công ty Cơ Điện Công trình Hà Nội.

Ngày 15 tháng 7 năm 2005, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định số 103/2005/QĐ-UB về việc chuyển đổi Công ty Cơ Điện Công trình thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà Nước Một thành viên Cơ Điện Công trình với vốn điều lệ là 59 tỷ đồng

Ngày 29/06/2011, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có quyết định số 3083/QĐ-UBND về việc đổi tên, xác định cơ cấu của công ty TNHH nhà nước một thành viên Cơ điện Công trình. Theo đó, đổi tên công ty TNHH nhà nước một thành viên Cơ điện công trình thành Công ty TNHH Một thành viên Cơ điện công trình.

Ngày 18/01/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 397/QĐ - UBND về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý tài chính Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình với vốn điều lệ là 108 tỷ đồng.

Thực hiện mục tiêu của Chính phủ được nêu trong Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần, công ty TNHH Một thành viên Cơ điện công trình từng bước tiến hành các công việc cần thiết để chuyển đổi thành công ty cổ phần.

Công ty đã thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp theo Quyết định số 3468/QĐ - UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa.

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình thực hiện bán đấu giá 6.228.400 cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 29 tháng 10 năm 2015, với giá đấu thành công cao nhất 10.200 đồng/CP, giá đấu thành công thấp nhất 10.000 đồng/CP và giá đấu thành công bình quân 10.039 đồng/CP.

Ngày 07 tháng 03 năm 2016, Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình đã có Thông báo triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu thành lập Công ty Cổ phần Cơ điện công trình.

Ngày 18/03/2016, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ra quyết định số 1366/QĐ-UBND về việc chuyển công ty TNHH MTV Cơ điện công trình thành Công ty cổ phần Cơ điện công trình.

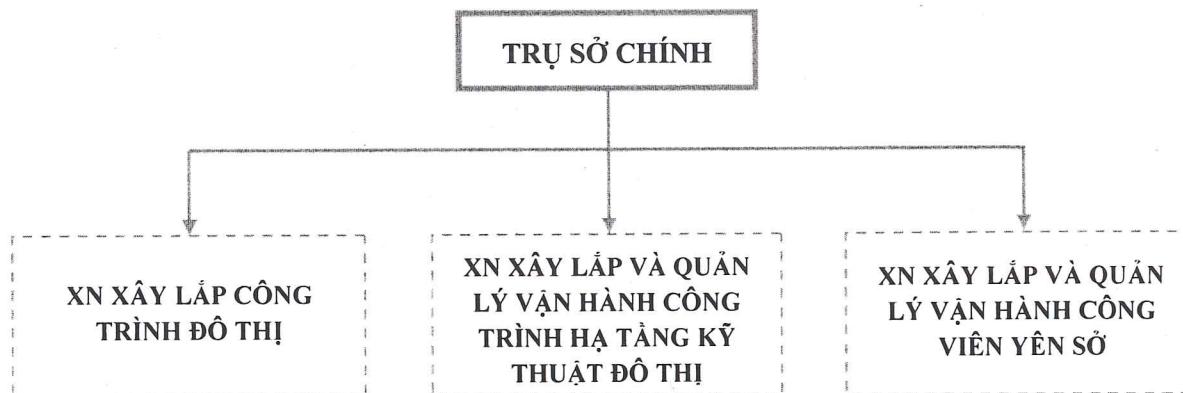
Ngày 07/04/2016, Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106190, thay đổi lần thứ 10 cho Công ty cổ phần Cơ điện công trình với vốn điều lệ 186 tỷ đồng.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần (từ ngày 04/04/2016) đến nay, Công ty cổ phần Cơ điện công trình không thực hiện tăng vốn, do đó, mức Vốn điều lệ được giữ nguyên là 186 tỷ đồng.

5. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty



Trụ sở chính Công ty

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Các đơn vị trực thuộc

Xí nghiệp xây lắp công trình đô thị

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Giám đốc xí nghiệp: Ông Nguyễn Khắc Toàn

Xí nghiệp xây lắp và quản lý vận hành công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Giám đốc xí nghiệp: Ông Vũ Quang Huy

Xí nghiệp xây lắp và quản lý vận hành công viên Yên Sở

Địa chỉ: Tầng 8, tháp A, tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Giám đốc xí nghiệp: Ông Ngô Hồng Vân

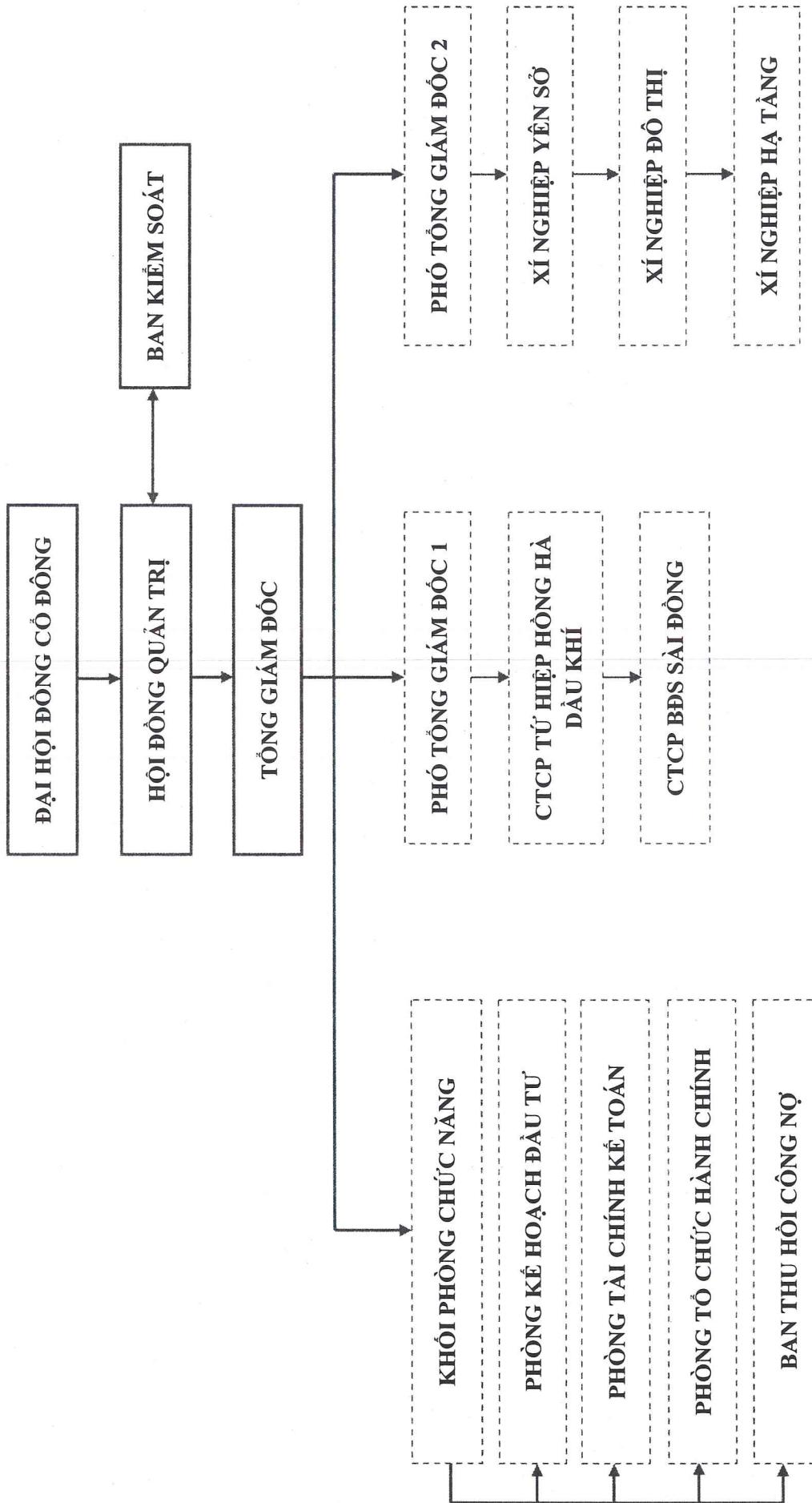
Công ty con: Không có

Công ty liên doanh, liên kết:

- Công ty cổ phần Bất động sản Sài Đồng (sở hữu 29% Vốn điều lệ)

6. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

6. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: Công ty cổ phần Cơ điện công trình

❖ Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan tới mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCD quyết định. Hội đồng quản trị xây dựng định hướng, chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị gồm (05) năm thành viên, Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa là 5 năm và có thể bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Hội đồng quản trị do ĐHĐCD của Công ty cổ phần Cơ điện công trình bầu. Hội đồng quản trị hiện tại gồm 05 người, trong đó có một Chủ tịch Hội đồng quản trị và bốn thành viên. Hội đồng quản trị có các trách nhiệm chính như sau:

- Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý của công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty;
- Đề xuất mức cỗ tức hàng năm và xác định mức cỗ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cỗ tức và quyết định mức lương của cán bộ quản lý của Công ty.

❖ Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCD của Công ty bầu. Hiện tại, Ban Kiểm soát gồm (03) ba thành viên, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 5 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trách nhiệm chính của Ban Kiểm soát là kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp của các hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

❖ Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc công ty bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó tổng Giám đốc đều do HĐQT bổ nhiệm. Hiện tại, Công ty có 01 tổng Giám đốc và 02 Phó tổng Giám đốc, các thành viên đều tham gia làm việc toàn thời gian cho Công ty. Trách nhiệm chính của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc là:

- Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh hàng năm và thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

❖ Các phòng ban chuyên môn

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc. Cán bộ phụ trách các phòng ban nghiệp vụ do Tổng Giám đốc quyết định theo phân cấp được Hội đồng quản trị phê duyệt. Các phòng ban chức năng bao gồm:

- Phòng Kế hoạch - Đầu tư
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Tổ chức - Hành chính
- Ban thu hồi công nợ

❖ Các Xí nghiệp

- Xí nghiệp Yên Sở
- Xí nghiệp Đô Thị
- Xí nghiệp Hạ tầng

7. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

7.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2016

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2016

TT	Tên	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ % trên VĐL thực góp
I	Cổ đông trong nước	102	18.600.000	100%
	- Tổ chức	02	18.394.800	98,90%
	- Cá nhân	99	205.200	1,10%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	- Tổ chức	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	101	18.600.000	100%

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán CTCP Cơ điện công tại ngày 31/08/2016

7.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/08/2016

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ % VĐL
1	UBND thành phố Hà Nội	18.393.800	183.938.000.000	98,89%
<i>Trong đó, đại diện ủy quyền vốn Nhà nước</i>				
+	Nguyễn Quốc Đảm	4.464.000	44.640.000.000	24%
+	Nguyễn Kim Cương	4.092.000	40.920.000.000	22%
+	Hoàng Quốc Chung	3.720.000	37.200.000.000	20%
+	Nguyễn Trung Thành	3.162.000	31.620.000.000	17%
+	Nguyễn Tiến Ngọc	2.790.000	27.900.000.000	15%
+	Nguyễn Duy Hưng	165.800	1.658.00.000	0,89%

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán CTCP Cơ điện công tại ngày 31/08/2016

7.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Công ty không có cổ đông sáng lập.

8. **Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng**

❖ **Công ty mẹ của Công ty đại chúng**

Không có

❖ **Công ty con của Công ty đại chúng**

Không có

❖ **Công ty liên doanh, liên kết**

Tên công ty	: Công ty cổ phần Bất động sản Sài Đồng
Địa chỉ	: Phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	: 0909 535 458
Giấy chứng nhận ĐKKD	: Số 0106894004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/07/2015
Vốn điều lệ đăng ký	: 106.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	: 41.000.000.000 đồng
<i>Vốn góp của CTCP Cơ điện</i>	<i>: 11.890.000.000 đồng, chiếm 11% Vốn điều lệ thực góp công trình</i>

Theo chấp thuận đề nghị của Sở Tài chính tại công văn số 2233/STC-TCDN ngày 20/5/2015, cho phép Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình cùng đối tác thành lập Công ty cổ phần Bất động sản Sài Đồng để thực hiện dự án Khu chúc năng hỗn hợp tại Sài Đồng. Công ty

TNHH MTV Cơ điện công trình góp 30.740.000.000 đồng, tương đương 29% vốn điều lệ. Đến ngày 31/12/2015, số vốn thực tế công ty đã góp là 11.890.000.000 VND

Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106894004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/07/2015, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 07/09/2015, ngành nghề kinh doanh chính của CTCP Bất động sản Sài Đồng là:

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay

- Xây dựng nhà các loại;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;

9. Hoạt động kinh doanh

Hiện nay, Công ty cổ phần cơ điện công trình cung cấp chủ yếu các sản phẩm, dịch vụ sau:

❖ Sản xuất và kinh doanh sản phẩm Gạch Block

Công ty sản xuất và kinh doanh các sản phẩm gạch block (*bao gồm gạch block xây tường và gạch block lát vỉa hè*) phục vụ cho các công trình xây dựng và công trình công ích. Thị trường tiêu thụ chủ yếu của Công ty là thị trường nội địa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

❖ Nhập khẩu và kinh doanh Dây cáp điện OMERIN nhập khẩu từ Pháp

Bên cạnh kinh doanh các sản phẩm công ty sản xuất, Công ty còn nhập khẩu sản phẩm dây cáp điện. Với nguồn nhập khẩu đến từ Pháp và chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001, sản phẩm dây cáp điện của Công ty phục vụ cho các công trình dân dụng.

❖ Kinh doanh thiết bị điện LS

Công ty nhập thiết bị điện LS từ các nhà cung cấp trong nước và kinh doanh. Các sản phẩm thiết bị điện LS của Công ty bao gồm aptomat 2 pha, 3 pha và 4 pha.

❖ **Xây dựng công trình công ích**

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty còn cung cấp dịch vụ xây dựng các công trình công ích trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016	
	GT	%DTT	GT	%DTT	GT	%DTT
Doanh thu bán hàng	23.962	39,21	23.216	35,02	28	0,22
Doanh thu cung cấp dịch vụ	37.148	60,79	43.079	64,98	12.596	99,78
Các khoản giảm trừ doanh thu	(13)	-	-	-	-	-
Tổng cộng	61.097	100	66.295	100	12.624	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016 Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

Bảng 3: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016	
	GT	%DTT	GT	%DTT	GT	%DTT
Lợi nhuận bán hàng	(686)	-	36	0,05	(10)	-
Lợi nhuận cung cấp dịch vụ	(3.278)	-	4.872	7,35	2.287	18,12
Các khoản giảm trừ doanh thu	(13)					
Tổng cộng	(3.977)	-	4.908	7,4	2.277	18,04

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016 Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	Giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016
2	Vốn chủ sở hữu	184.637	186.190	0,84%	186.190
3	Doanh thu thuần	61.097	66.295	8,51%	12.624
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(12.858)	(5.473)	-	147
5	Lợi nhuận khác	1.176	6.594	460,7%	(14)
6	Lợi nhuận trước thuế	(11.682)	1.121	-	132
7	Lợi nhuận sau thuế	(12.892)	875	-	106
8	Giá trị sổ sách	-	-	-	-
9	Cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 04/04/2016 theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0100106190 cấp lần đầu ngày 21/04/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07/04/2016.

❖ Cơ sở của ý kiến kiểm toán loại trừ của Kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty:

Chúng tôi đã chưa nhận được Báo cáo tài chính năm 2015 của các đơn vị mà Công ty đang có khoản đầu tư. Vì vậy, chúng tôi chưa có đủ căn cứ để khẳng định các khoản đầu tư dài hạn này có phải trích lập dự phòng hay không cũng như mức độ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm của Công ty.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, các khoản công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ với các đối tượng có liên quan. Các thủ tục bổ sung cũng không cho phép chúng tôi kiểm tra được tính chính xác của các khoản công nợ này.

Trong năm 2014, Công ty ghi tăng tài sản cố định hữu hình từ xây dựng cơ bản dở dang hoàn thành với nguyên giá là 17.607.722.631 đồng theo phê duyệt của Sở Tài chính từ tháng 9. Tuy nhiên, đây chỉ là chi phí giải phóng mặt bằng và một số chi phí liên quan khác của Dự án Nhà máy Rác. Mặt khác, Công ty không thực hiện trích khấu hao của “Tài sản” này từ năm 2014.

- ❖ **Cơ sở của ý kiến kiểm toán loại trừ của Kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính giai đoạn 01/01/2016 đến 03/4/2016 của Công ty:**

Tại ngày 03 tháng 4 năm 2016, các khoản công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ với các đối tượng có liên quan. Các thủ tục bổ sung cũng không cho phép chúng tôi kiểm tra được tính chính xác của các khoản công nợ này cũng như ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục có liên quan.

11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

11.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty cổ phần Cơ điện công trình hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công trình công ích, cung cấp các dịch vụ duy tu và trồng cây xanh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trải qua những năm tháng xây dựng và trưởng thành, từ một đơn vị với cơ sở vật chất còn hạn chế, nay Công ty đã đủ khả năng tổ chức quản lý, thiết bị nhân lực nhận thầu và tổng thầu thi công các công trình đồng bộ với yêu cầu kỹ thuật tiên tiến hiện đại. Với hầu hết các loại hình công trình như đường giao thông, hè vỉa, cấp thoát nước, công viên cây xanh, san lấp mặt bằng, xây dựng dân dụng công nghiệp, lắp đặt máy, lắp đặt trang thiết bị nội ngoại thất, xây dựng lắp đặt đường dây, trạm điện, thiết bị điện, hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, xây dựng cầu, hầm v.v...

Trên cơ sở áp dụng công nghệ thiết bị thi công hiện đại, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong thi công Công ty đã cống hiến cho xã hội những công trình đạt chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật cao và hoàn thành công trình đúng tiến độ được giao. Công ty cổ phần Cơ Điện Công trình luôn thực hiện tốt các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, cải thiện nâng cao đời sống cho người lao động, tái sản xuất đầu tư công nghệ thiết bị xây dựng.

11.2. Triển vọng phát triển ngành

Ngành công nghiệp môi trường là ngành công nghiệp cung cấp các công nghệ, thiết bị, dịch vụ, sản phẩm môi trường phục vụ yêu cầu bảo vệ môi trường nhằm xử lý, kiểm soát ô nhiễm, khắc phục, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường. Hiện nay, hoạt động môi trường của Việt Nam đang dần trở nên chuyên môn hóa sâu, mang tính công nghiệp với các doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung ứng dịch vụ. Mặc dù, ngành công nghiệp môi trường ở Việt Nam chưa chính thức hình thành nhưng đã và đang có những đóng góp tích cực không chỉ cho bảo vệ môi trường mà còn hứa hẹn như một ngành kinh tế với nhiều tiềm năng phát triển.

Với xuất phát điểm là Xí nghiệp cơ điện công trình hoạt động rất sớm trong lĩnh vực xây dựng công trình công ích, chăm sóc và duy trì cảnh quan, đến nay, hệ thống các Công ty môi trường đô thị đã phát triển ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước. Hơn nữa, các lĩnh vực hoạt

động môi trường hiện nay không ngừng được mở rộng không chỉ môi trường đô thị, mà còn phát triển rất nhanh sang khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp, kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ. Vì vậy, ngoài các Công ty môi trường đô thị còn có các doanh nghiệp tư nhân cả trong nước và nước ngoài với các hình thức liên doanh, liên kết.

Có thể nói, ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đã và đang có những bước đi ban đầu để khẳng định sự cần thiết của ngành trong quá trình phát triển của đất nước, tuy nhiên, sự phát triển của ngành công nghiệp này vẫn còn nhiều trở ngại như: chưa hình thành cơ quan đầu mối phát triển công nghiệp môi trường, thị trường cho công nghệ và dịch vụ môi trường chưa phát triển, đội ngũ các nhà khoa học và công nghệ môi trường còn yếu và thiếu, đặc biệt là chuyên gia có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm; uy tín của các nhà cung cấp công nghệ, thiết bị và dịch vụ trong nước chưa đủ thuyết phục; cơ chế, chính sách khuyến khích còn chưa rõ ràng và chưa đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp môi trường; nhận thức của người dân và doanh nghiệp về trách nhiệm bảo vệ môi trường chưa cao; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh.

12. Chính sách đối với người lao động

12.1. Số lượng người lao động

Tổng số lao động trong Công ty đến ngày 31/03/2016 là 311 người, trong đó lao động trực tiếp là 239 người, lao động gián tiếp là 72 người. Trình độ lao động chi tiết theo bảng sau:

Bảng 5: Số lượng người lao động của Công ty

TT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	03
2	Trình độ Đại học	53
3	Trình độ Cao đẳng, trung cấp	12
4	Trình độ Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	29
5	Trình độ Trung học phổ thông	214
	Tổng số	311

Nguồn: CTCP Cơ điện công trình

12.2. Chính sách tuyển dụng, lương thưởng, trợ cấp xã hội

❖ Chính sách tuyển dụng:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng đơn vị, yêu cầu công việc, vị trí việc làm. Công ty lập kế hoạch tuyển dụng nhân sự với những tiêu chí khác nhau để đảm bảo tuyển

dụng lao động đáp ứng yêu cầu công việc phù hợp với định hướng, nhu cầu phát triển của Công ty.

❖ Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8h/ngày; 40h/tuần

❖ Chính sách lương

Việc trả lương được thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc. Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Công ty quyết định trên cơ sở thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm theo đúng quy định hiện hành.

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty như sau:

Năm 2013	:	5.100.000 đồng/người/tháng
Năm 2014	:	5.100.000 đồng/người/tháng
Năm 2015	:	5.500.000 đồng/người/tháng
Năm 2016 (dự kiến)	:	5.000.000 đồng/người/tháng

❖ Chính sách khen thưởng

Căn cứ quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty có chế độ khen thưởng thích hợp để khuyến khích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.

❖ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp

Công ty thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của chế độ chính sách nhà nước.

12.3. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật. Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận chưa phân phối của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty chính thức chuyển đổi từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang Công ty cổ phần từ ngày 04/04/2016, vì vậy các năm trước Công ty không thực hiện chi trả cổ tức.

13. Tình hình tài chính

13.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ **Chính sách khấu hao**

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Tài sản	Thời gian khấu hao (Số năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 20
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 06

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Hiện nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ và các khoản vay khi đến hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế khác theo quy định của Nhà nước. Số dư Thuế và các khoản phải nộp nhà nước cụ thể như sau:

Bảng 6: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	03/04/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	634.312.863	-	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	808.793.667	46.714.975	26.473.567
3	Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-
4	Tiền thuê đất			148.552.927
5	Các loại thuế khác	-	-	-
6	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	439.370.547	-	
	Tổng cộng	1.882.477.077	46.714.975	175.026.494

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

❖ Trích lập các quỹ theo luật định

Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào các quỹ: quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi,... Việc trích quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ thể hiện tại báo cáo tài chính các giai đoạn như sau:

Bảng 7: Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Đơn vị tính: đồng

TT	Các quỹ	31/12/2014	31/12/2015	03/04/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	955.908.748	1.217.851.079	1.217.851.079
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	596.198.771	595.513.411
	Tổng cộng	955.908.748	1.814.049.850	1.813.364.490

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

❖ Tổng dư nợ vay

Công ty không có các khoản vay ngắn hạn và dài hạn tại thời điểm 03/04/2016.

❖ Tình hình công nợ hiện nay

• Các khoản phải thu

Bảng 8: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	03/04/2016
I	Phải thu ngắn hạn	51.296.378.454	33.807.185.124	31.307.889.184
1	Phải thu khách hàng	38.634.832.680	24.855.871.169	21.727.586.255
2	Trả trước cho người bán	7.609.486.000	2.507.870.454	3.076.515.010
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	789.105.103	-	-
3	Các khoản phải thu khác	4.250.610.778	6.443.443.501	6.503.787.919
4	Tài sản thiêu chờ xử lý	12.343.893	-	-
II	Phải thu dài hạn	21.533.148.720	21.050.429.167	21.050.429.167
1	Phải thu dài hạn khác	21.533.148.720	21.050.429.167	21.050.429.167
	Tổng cộng	72.829.527.174	54.857.614.291	52.358.318.351

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình



- Các khoản phải trả

Bảng 9: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	03/04/2016
I	Nợ ngắn hạn	21.766.389.846	14.066.320.658	9.510.565.316
1	Phải trả người bán ngắn hạn	6.987.461.750	10.794.803.000	6.572.660.643
2	Người mua trả tiền trước	473.621.869	136.204.069	336.105.869
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	1.882.477.077	46.714.975	175.026.494
4	Phải trả người lao động	-	612.620.000	87.953.204
5	Phải trả nội bộ ngắn hạn	11.474.404.651	-	-
6	Các hoán phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	948.424.499	1.879.779.843	1.743.305.695
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	596.198.771	595.513.411
II	Nợ dài hạn	40.000.000	151.000.000	151.000.000
1	Phải trả dài hạn khác	40.000.000	151.000.000	151.000.000
Tổng cộng		21.806.389.846	14.217.320.658	9.661.565.316

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

- Các khoản đầu tư tài chính

Bảng 10: Các khoản đầu tư tài chính của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	03/04/2016
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.000.000.000	24.255.541.172	24.396.016.644
1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (*)	2.000.000.000	24.255.541.172	24.396.016.644
II	Đầu tư tài chính dài hạn	16.776.542.518	27.907.942.518	27.907.942.518
1	Đầu tư liên doanh, liên kết	758.600.000	11.890.000.000	11.890.000.000
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	16.017.942.518	16.017.942.518	16.017.942.518
Tổng cộng		18.776.542.518	52.163.483.690	52.303.959.162

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

(*) Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là khoản tiền gửi có kỳ hạn của công ty tại một số tổ chức tín dụng.

13.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,94	5,22
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,28	4,94
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,11	0,07
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,12	0,08
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (bình quân)			
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,55	6,76
- DTT/ Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,30	0,33
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	(21,10)	1,32
- Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	(6,24)	0,43
- Hệ số LNST/VCSH bình quân	%	(6,98)	0,47
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	(21,05)	(8,25)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 03/04/2016

Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

14. Tài sản

14.1. Tài sản cố định của công ty

Bảng 12: Tài sản cố định của Công ty tại 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
1	Tài sản cố định hữu hình	67.889.706.659	64.641.727.617	95,22%
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	62.269.514.534	61.055.691.969	98,05%
1.2	Máy móc thiết bị	–	–	–
1.3	Phương tiện vận tải, chuyền dẫn	4.834.173.459	2.868.350.482	59,33%
1.4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	134.933.636	66.600.136	49,36%
1.5	Tài sản cố định khác	651.085.030	651.085.030	100%
2	Tài sản cố định vô hình	13.435.977.000	13.435.977.000	100%



TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
2.1	Giá trị quyền sử dụng đất	13.435.977.000	13.435.977.000	100%
	Tổng cộng	81.325.683.659	78.077.704.617	96,01%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015 Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

Bảng 13: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Xây dựng cơ bản dở dang	1.305.282.000	-
Công trình Chung cư Sài Đồng	1.305.282.000	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

14.2. Tình hình đất đai, nhà xưởng

Hiện tại, Công ty đang quản lý và sử dụng Nhà máy rác tại xã Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Hà Nội, với tổng diện tích là 149.566 m² theo hình thức góp vốn liên doanh thực hiện dự án. Công ty đang làm thủ tục với UBND thành phố Hà Nội để xác định thời hạn thuê đất cụ thể của các khu đất trên. Thông tin cụ thể như sau:

Bảng 14: Tình hình đất đai, nhà xưởng

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên Lô đất	Vị trí	Thời hạn sử dụng	Năm sử dụng	Tổng diện tích (m ²)	Hợp đồng thuê đất
1	Nhà máy rác	Xã Tả thanh oai, Huyện Thanh Trì, HN	-	-	149.566	Giao góp vốn liên doanh thực hiện dự án
	Tổng cộng			-	149.566	

Nguồn: CTCP Cơ điện công trình

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017 được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Công ty thông qua như sau:

Bảng 15: Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2016	% tăng giảm so với 2016*	2017	% tăng giảm so với 2016
1.	Vốn Điều lệ	186.000	-	186.000	-
2.	Doanh thu thuần	50.000	-	54.000	8,00

TT	Chỉ tiêu	2016	% tăng giảm so với 2016*	2017	% tăng giảm so với 2016
2.	Doanh thu thuần	50.000	-	54.000	8,00
3.	Lợi nhuận sau thuế	700	-	740	5,71
4.	Tỷ suất LNST/DTT	1,4%	-	1,37%	-
5.	Tỷ suất LNST/VĐL	0,37%	-	0,39%	-
6.	Cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ lần đầu năm 2016 của CTCP Cơ điện công trình

* Không so sánh tăng giảm so với năm 2016 vì thời gian hoạt động không đồng nhất

Căn cứ đạt được kế hoạch nói trên:

Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh như đã nêu trên cần tiến hành đồng bộ và triệt để các công tác sau đây:

- **Công tác quản lý vốn, tài sản:** Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn; quản lý tốt và khai thác tối đa công suất các tài sản hiện có. Tích cực thu hồi triệt để công nợ.
- **Công tác tổ chức:** Sắp xếp nhân sự phù hợp với mô hình sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo thu nhập ổn định cho Cán bộ Công nhân viên.
- **Công tác chống thất thoát, lãng phí:** Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Đề ra biện pháp chống tham nhũng, lãng phí như: Đưa ra các quy chế quản lý tài chính, vật tư thiết bị, thanh toán tiền lương,... và giám sát việc thực hiện quy chế.
- **Công tác sản xuất:** Từng bước thay thế và đầu tư phù hợp trang thiết bị để không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Duy trì, tăng cường, hiệu quả kinh doanh, tạo niềm tin với chủ đầu tư để giữ vững và phát triển, mở rộng thêm thị phần. Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đổi mới quy trình công nghệ, từng bước nâng cao giá trị thẩm mỹ cho từng sản phẩm riêng lẻ cũng như cả nhóm sản phẩm Duy tu duy trì. Rà soát nguồn nhân lực hiện có bao gồm cả cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật. Bố trí, sắp xếp lao động hợp lý để đáp ứng tiến độ công việc, chất lượng sản phẩm của Chủ đầu tư. Có kế hoạch tuyển dụng lao động có tay nghề để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới
- **Công tác thanh kiểm tra:** Tiền hành rà soát lại công tác quản lý địa bàn; nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với từng cá nhân, công tác sản xuất đi đôi với công tác quản lý.
- **Công tác tài chính và đầu tư:** Cơ cấu nguồn vốn, cân đối đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư, sử dụng vốn đúng mục đích, từng bước đầu tư nâng cấp trang thiết bị, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- **Công tác nhân sự đào tạo:** Điều chỉnh sắp xếp nhân sự theo hướng chuyên môn hóa, lập kế hoạch về nhân sự, cán bộ nguồn để có định hướng và đào tạo, đưa CBCNV đi tập huấn, nâng cao chuyên môn.

- Công tác Đảng, Đoàn trong Công ty:** Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong Công ty để phát triển sản xuất kinh doanh và chăm lo đời sống cho người lao động.

Kế hoạch tăng vốn Điều lệ:

Công ty không có kế hoạch tăng vốn Điều lệ trong thời gian tới.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng

Không có

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục thực hiện công tác duy trì thảm cỏ, cây xanh và hệ thống chiếu sáng đô thị theo đơn đặt hàng của UBND Thành phố.
- Củng cố và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan đến môi trường đô thị như: Xử lý rác thải rắn, rác thải xây dựng, Hệ thống lò thiêu, hỏa táng....
- Phát triển thêm ngành nghề, mặt hàng, dịch vụ mới

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị. Danh sách và Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện công trình gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là đại diện pháp nhân của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước HĐQT về việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo điều lệ và các qui chế của Công ty.

Cơ quan thường trực của HĐQT gồm: Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên được HĐQT bầu và bãi miễn với đa số phiếu bằng thẻ thức trực tiếp. Bộ phận thường trực thay mặt HĐQT giải quyết công việc hàng ngày của HĐQT, được sử dụng bộ máy, con dấu của Công ty Cổ phần Cơ điện công trình để thực hiện chức năng chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty.

Bảng 16: Danh sách thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Đảm	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Kim Cương	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Hoàng Quốc Chung	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
4	Nguyễn Trung Thành	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	Nguyễn Tiến Ngọc	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành

✚ Ông Nguyễn Quốc Đảm – Chủ tịch HĐQT

- **Thông tin chung**

Ngày sinh: 06/10/1957
 Quê quán: Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư ngành xe quân sự

- **Quá trình công tác:**

Từ 08/1975 – 10/1977: Thợ máy cơ giới C923+371
 Từ 10/1977 – 10/1982: Học viên lớp 9312 - Học viện kỹ thuật quân sự
 Từ 08/1982 – 07/1987: Trợ lý xe Cục kỹ thuật - Bình chủng công binh
 Từ 08/1987 – 03/1997: Phân xưởng ô tô - Xí nghiệp Cơ điện Công trình
 Từ 03/1997 – 04/1997: Trưởng phòng Marketing - Công ty Cơ điện Công trình
 Từ 04/1997 – 07/2004: Phó Giám đốc Công ty Cơ điện Công trình
 Từ 07/2004 – 02/2006: Giám đốc Công ty Cơ điện Công trình
 Từ 02/2006 – 12/2011: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Cty TNHH NN MTV Cơ điện Công trình
 Từ 01/2012 – 03/2016: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Cty TNHH MTV Cơ điện Công trình
 Từ 04/2016 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện Công trình

- **Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cơ điện công trình

- **Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có

- **Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ:**

Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước (UBND thành phố Hà Nội): 4.464.000 cổ phiếu (tương ứng 24% Vốn điều lệ)

Người có liên quan đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

✚ Ông Nguyễn Kim Cương – Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc

- **Thông tin chung**

Ngày sinh: 08/12/1974
 Quê quán: Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý xây dựng - Quản lý dự án xây dựng

- **Quá trình công tác**

Từ 08/1998 – 06/2004: Kỹ sư - Xí nghiệp Xây lắp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 07/2004 – 08/2004: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 09/2004 – 04/2010: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 04/2010 – 12/2011: Phó Tổng Giám đốc Cty TNHH NN MTV Cơ điện Công trình

Từ 01/2012 – 03/2016: Phó Tổng Giám đốc Cty TNHH MTV Cơ điện Công trình

Từ 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện Công trình

- **Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cơ điện công trình

- **Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có

- **Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ:**

Sở hữu cá nhân: 5.500 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước (UBND thành phố Hà Nội): 4.092.000 cổ phiếu (tương ứng 22% vốn điều lệ)

Người có liên quan đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

Ông Hoàng Quốc Chung – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc

- **Thông tin chung**

Ngày sinh: 19/12/1957

Quê quán: Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế

- **Quá trình công tác**

Từ 04/1975 – 12/1981: Phục vụ trong quân đội Nhân dân Việt nam

Từ 12/1981 – 09/1986: Học tại trường ĐH XD Hà Nội - Lớp K26 Khoa cầu đường

Từ 10/1986 – 08/1990: Cán bộ kỹ thuật - XN Cầu đường Số 2 - Sở GTVT Hà Nội

Từ 08/1990 – 09/1995: Cán bộ phòng Kế hoạch tổng hợp – Công ty cơ điện công trình

Từ 10/1996 – 05/2000: Giám đốc Xí nghiệp Gạch Block - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 06/2000 – 06/2003: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 07/2003 – 07/2004: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 08/2004 – 02/2006: Phó Giám đốc Công ty Cơ điện Công trình

Từ 02/2006 – 12/2011: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH NN MTV Cơ điện công trình

Từ 02/2012 – 03/2016: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ điện Công trình

Từ 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ điện Công trình

- **Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cơ điện công trình

- Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có
- Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ**

Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước (UBND thành phố Hà Nội): 3.720.000 cổ phiếu (tương ứng 20% vốn điều lệ)

Người có liên quan đang nắm giữ: 2.300 cổ phiếu

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Hoàng Nam	Con trai	600	0,0032%
Hoàng Quốc Dũng	Em trai	1.700	0,0091%

Ông Nguyễn Trung Thành – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc

Thông tin chung

Ngày sinh: 14/12/1978

Quê quán: Nam Định

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị

Quá trình công tác

Từ 06/2001 – 08/2004: Cán bộ kỹ thuật - Công ty phát triển kỹ thuật xây dựng Hà Nội

Từ 11/2004 – 11/2005: Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp Xây lắp- Công ty Cơ điện Công trình

Từ 12/2005 – 03/2009: Cán bộ kỹ thuật BQL Dự án Công viên Yên sở - Công ty CĐCT

Từ 04/2009 – 09/2009: Phó Giám đốc Xí nghiệp Công viên Yên sở - Cty TNHH MTV Cơ điện công trình

Từ 10/2009 – 02/2015: Giám đốc Xí nghiệp Công viên Yên sở - Cty TNHH MTV Cơ điện công trình

Từ 03/2015 – 03/2016: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ điện Công trình

Từ 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ điện Công trình

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cơ điện công trình

- Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có

- Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ**

Sở hữu cá nhân: 11.900 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước: 3.162.000 cổ phiếu (tương ứng 17% vốn điều lệ)

Người có liên quan đang nắm giữ: 8.400 cổ phiếu

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Nguyễn Quỳnh Lan	Vợ	1.100	0,0059%

♣ Bà Nguyễn Cẩm Tú – Thành viên BKS

- **Thông tin chung**

Ngày sinh: 04/11/1978

Quê quán: Nghệ An

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân ngoại ngữ

- **Quá trình công tác**

Từ 03/2001 – 06/2004: Kế toán Phòng Kinh tế Tổng hợp - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 04/2005 – 08/2006: Kế toán phòng tài vụ - Công ty Cơ điện Công trình

Từ 09/2006 – 05/2007: Phó phòng Tài vụ - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Công trình

Từ 06/2007 – 07/2009: Trưởng phòng Tài vụ - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Công trình

Từ 08/2009 – 10/2009: Phó phòng Kế hoạch Đầu tư - Cty TNHH NN MTV Cơ điện công trình

Từ 11/2009 – 12/2010: Phó phòng Phụ trách phòng KDXNK - Cty TNHH NN MTV Cơ điện công trình

Từ 01/2011 – 12/2015: Trưởng phòng KDXNK - Công ty TNHH MTV Cơ điện Công trình

Từ 01/2016 – 03/2016: Trưởng ban thu hồi công nợ - Công ty TNHH MTV Cơ điện Công trình

Từ 04/2016 – nay: Thành viên BKS, Trưởng ban thu hồi công nợ Công ty Cổ phần Cơ điện Công trình

- **Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng ban thu hồi công nợ Công ty cổ phần Cơ điện công trình

- **Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có

- **Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ**

Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phiếu

Người có liên quan đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

♣ Bà Tạ Thị Loan – Thành viên BKS

- **Thông tin chung**

Ngày sinh: 29/12/1987

Quê quán: Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

• Quá trình công tác

Từ 11/2009 đến 02/2010: Nhân viên - Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Frudential

Từ 04/2010 đến 12/2011: Nhân viên - Phòng KDXNK - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện công trình

Từ 01/2012 – 12/2015: Nhân viên - Phòng KDXNK - Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

Từ 01/2016 – 03/2016: Nhân viên - Ban Thu hồi công nợ - Công ty TNHH MTV Cơ điện công trình

Từ 04/2016 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát, Nhân viên Ban Thu hồi Công nợ Công ty Cổ phần Cơ điện Công trình

- **Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch:** Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên ban Thu hồi công nợ Công ty cổ phần cơ điện công trình
- **Chức vụ tại tổ chức khác:** Không có
- **Số lượng và tỉ lệ cổ phiếu của bản thân và người có liên quan đang nắm giữ**

Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phiếu

Đại diện vốn Nhà nước: 0 cổ phiếu

Người có liên quan đang nắm giữ: 0 cổ phiếu

3. Ban Giám đốc và kế toán trưởng

Bảng 18: Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Cương	Tổng Giám đốc	
2	Hoàng Quốc Chung	Phó Tổng Giám đốc	
3	Nguyễn Trung Thành	Phó Tổng Giám đốc	
4	Nguyễn Tiến Ngọc	Kế toán trưởng	

Sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng xem phần Sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Ngày 07/03/2016, Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Cơ điện Công trình đã thông qua và chính thức ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cơ điện công trình năm 2016. Qua đó, Điều lệ Công ty được xây dựng trên nền tảng Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC quy định về quản trị Công ty đại chúng, đồng

thời các nội dung trong điều lệ được điều chỉnh, bổ sung, phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2014.

Hiện nay, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soátCông ty đang chưa đáp ứng được tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 30 Thông tư 121/2012/TT – BTC quy định về quản trị công ty đại chúng. Công ty cam kết tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất sẽ tiến hành bầu bổ sung để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tăng cường củng cố công tác quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực bộ máy quản lý điều hành, thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty theo các quy định hiện hành. Theo đó hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ nhằm tăng cường sự giám sát và quản lý công ty.

III. PHỤ LỤC

1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN CÔNG TRÌNH**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quốc Đảm

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Cương

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Duy Hưng

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Tiến Ngọc

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á**

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Thị Thanh Bình